

Số: 125/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 28 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Lê Ngọc T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: **Tổ D, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: **Lê Vũ P**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: **ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Ngọc T** và anh **Lê Vũ P**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị **Lê Ngọc T** và anh **Lê Vũ P** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị **Lê Ngọc T** và anh **Lê Vũ P** thống nhất thỏa thuận giao cháu là **Lê Hoàng N**, sinh ngày 22-3-2017 cho chị **Lê Ngọc T** được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (phù hợp với nguyện vọng của cháu **Hoàng N**). Anh **Lê Vũ P** được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh **Lê Vũ P** không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng

xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị **Lê Ngọc T** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh **Lê Vũ P**.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Lê Ngọc T** không yêu cầu và anh **Lê Vũ P** không tự nguyện.

Về tài sản chung: Chị **Lê Ngọc T** và anh **Lê Vũ P** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị **Lê Ngọc T** và anh **Lê Vũ P** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị **Lê Ngọc T** đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó gồm: 75.000đồng là tiền chị **T** đồng ý nộp và 75.000đồng là tiền chị **T** tự nguyện nộp thay cho anh **P**) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số: 0010306 ngày 15-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy, chị **Lê Ngọc T** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Anh **Lê Vũ P** không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã An Phước, huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Bé Hương**